

BÀI 7. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP NĂM 1945- 1954.

Thang điểm ... /42

(Phần 1 có 26 câu, mỗi câu 1 điểm = 26 điểm; phần 2 có 4 câu, mỗi câu 4 ý, mỗi ý 1 điểm = 16 điểm)

PHẦN 1 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quốc tế nào sau đây?

- A. hệ thống xã hội chủ nghĩa đang chủ nghĩa đang hình thành
- B. cách mạng CuBa đã giành được thắng lợi.
- C. xu thế hòa hoãn Đông-Tây đã xuất hiện
- D. chiến lược toàn cầu của Mỹ đang thất bại,

Câu 2. Trong năm đầu sau khi được thành lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đối mặt với khó khăn nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện.
- B. Nguy cơ chiến tranh thế giới.
- C. Giặc ngoại xâm và nội phản.
- D. Phát xít Nhật còn mạnh.

Câu 3. Rạng ngày 23-9-1945 thực dân Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban hành chính Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cho âm mưu nào sau đây?

- A. Pháp mở rộng đánh chiếm các tỉnh Nam kỳ.
- B. Pháp chính thức xâm lược Việt Nam lần thứ hai.
- C. Pháp đánh chiếm một số vị trí quan trọng ở Nam bộ.
- D. Pháp tấn công đoàn mít tinh mừng ngày Độc lập ở Sài Gòn.

Câu 4. Một trong những bối cảnh quốc tế thuận lợi tác động đến nước VNDCCH sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. quân Đồng minh đánh bại phát xít.
- B. lực lượng quân Đồng minh các nước vào Việt Nam.
- C. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh
- D. các nước tư bản phải đối phó khắc phục khó khăn.

Câu 5. Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm (1945-1954) của nhân dân Việt Nam là

- A. đoàn kết kháng chiến.
- B. vườn không nhà trống
- C. toàn dân kháng chiến.
- D. đánh nhanh thắng nhanh

Câu 6. Một trong những kết quả mà quân dân Việt Nam đã giành được trong cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16 là

- A. phá cơ quan đầu não của địch
- B. giam chân địch ở các đô thị
- C. phá hoại cơ sở vật chất của địch
- D. đập tan âm mưu đánh nhanh thắng nhanh

Câu 7. Trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, quân dân Việt Nam đã có hoạt động nào sau đây?

- A. Giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ
- B. Chủ động bao vây, tiến công, đẩy lùi quân Pháp

C. Bao vây cô lập chia cắt hàng ngũ địch

D. Ép Pháp kết thúc nhanh chiến tranh,

Câu 8. Văn kiện lịch sử quan trọng nói về đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1945-1954) do chủ tịch Hồ Chí Minh viết là

A. Chủ nghĩa Mác và vấn đề văn hoá Việt Nam.

B. Đề cương văn hoá Việt Nam.

C. Vấn đề dân cày

D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

Câu 9. Trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, quân đội Việt Nam mở cuộc tấn công vào cứ điểm nào dưới đây?

A. Đông Khê.

B. Thất Khê.

C. đường số 4.

D. Cao Bằng

Câu 10. Mục tiêu phương hướng tiến công chiến lược trong Đông – Xuân 1953-1954 của của Bộ Chính trị Trung ương Đảng là buộc Pháp

A. tập trung lực lượng.

B. phân tán lực lượng.

C. thất bại trong kế hoạch Rơ ve)

D. đánh nhanh rút gọn.

Câu 11. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam có nội dung nào sau đây?

A. Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì

B. Kháng chiến dựa vào sức mình và tranh thủ sự ủng hộ từ bên ngoài

C. Phải liên kết với cuộc kháng chiến của Lào và Cam-pu-chia.

D. Toàn dân, toàn diện, trường kì và tự lực cánh sinh.

Câu 12. Một trong những mục tiêu của Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 là

A. tiêu diệt sinh lực địch, giải phóng Tây Bắc.

B. kết thúc chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân

C. mở rộng căn cứ địa.

D. liên lạc với bên ngoài.

Câu 13. Bước vào thu-đông 1953, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch quân sự nào sau đây ở Đông Dương?

A. Kế hoạch Bôlae.

B. Kế hoạch Nava.

C. Kế hoạch Rove.

D. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

Câu 14. Chiến dịch Biên giới 1950 của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

A. Kế hoạch quân sự Rove.

B. Kế hoạch quân sự Nava.

C. Kế hoạch quân sự Đờ Lát đơ Tátxinhi.

D. Kế hoạch “hành quân kép”.

Câu 15. Ngày 6-3-1946, đại diện chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã kí với đại diện chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ vì lý do nào sau đây?

A. Pháp được Anh hậu thuẫn.

B. Pháp đang phát huy thế chủ động.

C. Pháp và Tưởng kí hiệp ước Hoa Pháp

D. Pháp được bọn phản động tay sai giúp đỡ.

Câu 16. Ý nghĩa cơ bản của chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 là

A. chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta.

B. buộc Pháp phải thực hiện kế hoạch Đờ-lát- Đờ- tát -xi –nhi

C. Pháp buộc phải tăng cường điều động quân Âu –Phi lên Việt Bắc.

D. làm thất bại hoàn toàn chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.

Câu 17. Chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là

A. Việt Bắc thu – đông năm 1947.

B. Biên giới thu – đông năm 1950.

C. Tây Bắc thu – đông năm 1952.

D. Hòa Bình đông - xuân 1951-1952.

Câu 18. Chiến dịch Biên Giới thu- đông năm 1950 giành thắng lợi đã có ý nghĩa lớn đối với quân dân Việt Nam như thế nào?

A. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giam chân Pháp)

B. Đưa cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam sang giai đoạn mới)

C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava, xoay chuyển cục diện chiến tranh)

D. Lực lượng kháng chiến giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Câu 19. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam đã

A. đánh dấu mốc thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

B. làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

C. buộc Pháp phải chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

D. bước đầu làm phá sản kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 20. Cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953-1954 của quân dân Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

A. Làm phá sản kế hoạch Nava, đưa cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới

B. Khai thông con đường liên lạc của ta với các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Chuẩn bị vật chất và tinh thần để ta mở chiến dịch vào Điện Biên Phủ.

D. Tạo điều kiện để quân ta giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ

Câu 21. Pháp chấp nhận đàm phán và kí Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương vì lý do nào sau đây?

A. Do sức ép của Liên Xô.

B. Pháp sợ Trung Quốc đưa quân sang.

C. Pháp bị thất bại ở Điện Biên Phủ.

D. Dư luận nhân dân thế giới phản đối.

Câu 22. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là

A. sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. truyền thống yêu nước, sự đấu tranh anh hùng bất khuất của dân tộc.

C. căn cứ hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.

D. tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 23. Một trong những điểm tương đồng về mục tiêu mở các chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của quân và dân Việt Nam là

A. củng cố căn cứ địa Việt Bắc

B. tiêu diệt bộ phận sinh lực địch.

C. giải phóng Tây Bắc, Trung Lào.

D. để đánh bại kế hoạch bình định.

Câu 24. Điểm khác nhau về nguyên nhân thắng lợi giữa Cách mạng tháng Tám (1945) với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là

A. sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- B. truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.
- C. căn cứ hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.
- D. tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 25. Nét độc đáo về nghệ thuật quân sự trong cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16 trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) là:

- A. Kiểm chế, giam chân địch trong các đô thị
- B. Chủ động tấn công và chủ động rút lui.
- C. Kết hợp giữa tiến công và nổi dậy.
- D. Bao vây, chia cắt, cô lập địch.

Câu 26. Bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) được vận dụng trong xây dựng đất nước hiện nay là

- A. kết hợp đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh ngoại giao.
- B. đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh của nhân dân.
- C. tận dụng thời cơ, chớp thời cơ cách mạng kịp thời.
- D. kiên quyết, khéo léo trong đấu tranh quân sự.

PHẦN 2 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

Học sinh trả lời từ câu 27 đến câu 30. Ở mỗi câu, HS điền Đ trước ý đúng và S trước ý sai.

Câu 27. Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn đúng hoặc sai.

“Ngày 23/12/1946, chiến sĩ “Quyết tử quân” Nguyễn Văn Thiêng đã dùng bom ba càng đánh hỏng một xe tăng của quân Pháp ở ngã tư Bà Triệu - Trần Quốc Toản (Hà Nội). Đến trận đánh buổi chiều, Nguyễn Văn Thiêng lại một lần nữa cầm bom ba càng lao vào xe tăng địch và hy sinh, khoảnh khắc đó đã được nghệ sĩ nhiếp ảnh Nguyễn Bá Khoản ghi lại. Bức ảnh trở thành biểu tượng của tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” trong kháng chiến chống Pháp.”

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12, Cánh diều*, trang 36.)

- a. Tư liệu trên nói về cuộc chiến đấu toàn quốc kháng chiến tại thủ đô Hà Nội năm 1946.
- b. Quyết tử quân là những chiến sĩ cầm tử có nhiệm vụ chặn đánh quân Pháp tại Hà Nội.
- c. Sau cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16, thực dân Pháp buộc phải chuyển sang đánh lâu dài với Việt Nam.
- d. Tư liệu trên là 1 minh chứng cho ý chí quật cường, “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” của đồng bào và chiến sĩ cả nước nói chung và quân, dân thủ đô Hà Nội nói riêng trong 60 ngày đêm.

Câu 28. Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn đúng hoặc sai.

“Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa... Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

(*Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2002, t 4, tr 480 - 481)

- a. Tư liệu trên nói về thiện chí hòa bình của nhân dân Việt Nam và dã tâm cướp nước ta của thực dân Pháp.
- b. Tư liệu trên là lời khẳng định tinh thần chỉ đạo toàn dân phải tiến hành kháng chiến toàn diện.
- c. Lời khẳng định ý chí sắt đá của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Việt Nam quyết tâm đấu tranh chống Pháp đi đến thắng lợi cuối cùng.

d. Khả năng hòa hoãn đã hết, chúng ta không còn con đường nào khác ngoài việc quyết định phát động Toàn quốc kháng chiến.

Câu 29. Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn đúng hoặc sai.

“Trong bức thư gửi cán bộ, chiến sĩ trước ngày nổ súng (10/3/1954), Đại tướng kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ, các đơn vị trên mặt trận Điện Biên Phủ nhận rõ vinh dự được tham gia vào chiến dịch lịch sử này: "... mong các đồng chí giữ vững và nâng cao quyết tâm diệt địch, quán triệt phương châm "đánh chắc, tiến chắc" của Trung ương, giữ vững và nâng cao tinh thần chiến đấu liên tục, dẻo dai, chiến đấu thật dũng cảm, tiêu diệt thật nhiều địch"

Những tài liệu chỉ đạo các chiến dịch của Trung ương Đảng, Tổng Quân ủy và Bộ Tổng Tư lệnh (Từ Việt Bắc đến Điện Biên Phủ), Tập VI, Bộ Tổng Tham mưu xuất bản, 1963, tr.128-129.

a. Tư liệu trên nói về diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

b. Là tinh thần chỉ đạo cho quân dân Việt Nam trước khi bước vào chiến dịch Điện Biên Phủ.

c. Là lời kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ, các đơn vị trên Mặt trận Điện Biên Phủ nhận rõ vinh dự, trách nhiệm khi được tham gia vào chiến dịch Điện Biên Phủ.

d. Tư liệu nói đến sự động viên, khích lệ, ngợi khen của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về những cố gắng, những chiến công của cán bộ, chiến sĩ ngoài mặt trận đã tạo nên sự đoàn kết, thống nhất, tạo ra sức mạnh tổng hợp để tiến lên tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Câu 30. Cho bảng dữ kiện sau đây về chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, trong mỗi ý a,b,c,d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Thời gian	Sự kiện
Đợt 1: từ ngày 13 – 3 đến ngày 17 – 3 – 1954	Quân ta tiến công cụm cứ điểm Him Lam và đồi Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo.
Đợt 2: từ ngày 30 – 3 đến ngày 26 – 4 – 1954	Quân ta tiến công các cứ điểm phía đông phân khu Trung tâm; tiến công và kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế việc tiếp viện của quân Pháp.
Đợt 3: từ ngày 1 – 5 đến ngày 7 – 5 – 1954	Quân ta đồng loạt tiến công phân khu Trung tâm và phân khu Nam. Đến 17 giờ 30 ngày 7 – 5, tướng Đờ Ca-xtơ-ri cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của Pháp phải đầu hàng.

(Nguồn: Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 3, tr.938-943, NXB Chính trị Quốc gia, năm 2008)

a. Bảng dữ liệu trên đề cập đến cuộc phản công đầu tiên của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

b. Bảng dữ liệu cho thấy quân và dân ta từng bước tiến công tiêu diệt làm chủ các cứ điểm của quân Pháp.

c. Chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Na Va, tác động mạnh đến cuộc đấu tranh trên bàn ngoại giao của ta ở Hội nghị Giơ-ne-vơ

d. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, miền Bắc được giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo cơ sở để giải phóng hoàn toàn miền Nam.